

Số: 268/TB-HVCSPT

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2023

THÔNG BÁO
V/v Tuyển sinh trình độ tiến sĩ năm 2024 (Khóa 1)

Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ được ban hành theo Thông tư số 18/TT-BGDĐT ngày 28/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của Học viện Chính sách và Phát triển ban hành theo Quyết định số 366/QĐ-HVCSPT ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Giám đốc Học viện, Học viện Chính sách và Phát triển thông báo tuyển sinh trình độ tiến sĩ đợt 1 năm 2024 (Khóa 1). Cụ thể như sau:

I. NGÀNH, CHỈ TIÊU TUYỂN SINH

- Ngành: Tài chính – Ngân hàng, mã số: 9340201;
- Chỉ tiêu: 05 nghiên cứu sinh;
- Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

II. THỜI GIAN VÀ HÌNH THỨC ĐÀO TẠO

Thời gian đào tạo tiêu chuẩn của trình độ tiến sĩ là 04 năm (48 tháng). Nghiên cứu sinh (NCS) dự tuyển từ bậc thạc sĩ có thể đăng ký thời gian đào tạo 03 năm (36 tháng). Thời gian đào tạo được tính từ khi có Quyết định công nhận NCS chính thức cho đến thời điểm hoàn thành các thủ tục trình luận án để gửi phản biện độc lập. NCS được phép hoàn thành chương trình đào tạo sớm hơn so với kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa không quá 01 năm (12 tháng), hoặc chậm hơn so với kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa nhưng tổng thời gian đào tạo không vượt quá 06 năm (72 tháng).

Đào tạo trình độ tiến sĩ được thực hiện theo hình thức chính quy. NCS phải dành đủ thời học tập, nghiên cứu tại Học viện theo kế hoạch đã được phê duyệt; trong đó, NCS cần đăng ký đủ 30 tín chỉ trong ít nhất 02 năm đầu tiên của chương trình đào tạo.

III. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

Người dự tuyển trình độ tiến sĩ phải có các điều kiện sau:

- 1. Có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên hoặc tốt nghiệp thạc sĩ có ngành phù hợp với ngành đăng ký dự tuyển trình độ tiến sĩ.***

Người dự tuyển cần đáp ứng một trong các điều kiện dự tuyển về ngành phù hợp như sau:

a) Người dự tuyển tốt nghiệp thạc sĩ ngành Tài chính – Ngân hàng;

b) Người dự tuyển tốt nghiệp thạc sĩ thuộc nhóm ngành: Kinh doanh, Kế toán – Kiểm toán, Quản trị - Quản lý, Kinh tế học, Luật (Luật Kinh tế): Sau khi trúng tuyển ngoài nội dung học tập và nghiên cứu trong chương trình đào tạo tiến sĩ Tài chính – Ngân hàng, NCS phải học bổ sung kiến thức đủ 15 tín chỉ với 06 học phần: Lý thuyết tài chính tiền tệ nâng cao, Quản trị ngân hàng thương mại, Tài chính doanh nghiệp nâng cao, Ngân hàng Trung ương và chính sách tiền tệ, Quản lý tài chính công nâng cao, Tài chính quốc tế.

c) Người dự tuyển tốt nghiệp đại học chính quy hạng giỏi trở lên thuộc nhóm ngành Tài chính – Ngân hàng – Bảo hiểm, Kế toán – Kiểm toán: Sau khi trúng tuyển, ngoài nội dung học tập và nghiên cứu được quy định trong chương trình đào tạo tiến sĩ Tài chính – Ngân hàng, NCS phải học bổ sung kiến thức các học phần trong chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Tài chính – Ngân hàng trừ học phần luận văn thạc sĩ.

d) Người dự tuyển có bằng tốt nghiệp thuộc ngành và chương trình đào tạo không có trong danh mục tại mục b, c nhưng có chuyên môn gần với ngành và chương trình đào tạo dự tuyển được Hội đồng tuyển sinh xem xét cụ thể sau khi người dự tuyển nộp hồ sơ. Người dự tuyển phải học bổ sung kiến thức trình độ thạc sĩ ngành Tài chính – Ngân hàng sau khi trúng tuyển.

2. Là tác giả của 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu, đăng trên tạp chí khoa học có trong danh mục được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước tính điểm công trình ban hành theo Quyết định số 22/QĐ-HĐGSNN ngày 05/7/2023 của Hội đồng Giáo sư Nhà nước, hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học cấp quốc gia, quốc tế có mã số ISBN, trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

3. Có dự thảo đề cương nghiên cứu (khoảng 3.000 từ), gồm những nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên đề tài hoặc hướng nghiên cứu của người dự tuyển;
- Họ và tên người hướng dẫn được đề xuất;
- Lý do lựa chọn tên đề tài/hướng nghiên cứu;
- Tổng quan công trình khoa học đã được công bố về đề tài hoặc hướng nghiên cứu được lựa chọn;
- Mục tiêu nghiên cứu và câu hỏi nghiên cứu;
- Phương pháp nghiên cứu dự kiến thực hiện;
- Dự kiến đóng góp của nghiên cứu;
- Dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu.

Dự thảo đề cương nghiên cứu của người dự tuyển phải có xác nhận của người được đề xuất hướng dẫn. Người hướng dẫn được đề xuất phải đảm bảo các điều kiện theo (Phụ lục 1 – Thông báo tuyển sinh):

4. Có thư giới thiệu của 01 nhà khoa học (có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu) đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển.

Thư giới thiệu phải có những nội dung sau:

- Bối cảnh hợp tác hoạt động chuyên môn của người giới thiệu với người dự tuyển;
- Các nhận xét, đánh giá của người giới thiệu về năng lực và phẩm chất của người dự tuyển (phẩm chất đạo đức, năng lực hoạt động chuyên môn, phương pháp làm việc, khả năng nghiên cứu, triển vọng phát triển về chuyên môn...).

5. Có văn bằng hoặc chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ, cụ thể như sau:

5.1. Người dự tuyển là công dân Việt Nam, đăng ký theo chương trình đào tạo tiến sĩ phải có một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ sau:

a. Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài;

b. Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

c. Chứng chỉ ngoại ngữ trình độ bậc 4 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương (Phụ lục 2 - Thông báo tuyển sinh), còn hiệu lực trong thời hạn 24 tháng tính đến ngày đăng ký dự tuyển, được cấp bởi một tổ chức khảo thí được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh theo quy định tại điểm c; thì phải có thêm chứng chỉ tiếng Anh trình độ bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương (Phụ lục 2 - Thông báo tuyển sinh), còn hiệu lực trong thời hạn 24 tháng tính đến ngày đăng ký dự tuyển, được cấp bởi một tổ chức khảo thí được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

5.2. Người dự tuyển là công dân nước ngoài thì phải có một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ sau:

- Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do một cơ sở đào tạo Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian tại Việt Nam;

- Chứng chỉ trình độ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài.

6. Được giới thiệu dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ bởi cơ quan quản lý nhân sự (đối với người đã có việc làm) hoặc cơ sở đào tạo (nơi sinh viên vừa tốt nghiệp); hoặc được xác nhận nhân thân bởi chính quyền địa phương nơi cư trú (đối với người làm nghề tự do). Riêng người dự tuyển là công dân nước ngoài có thể được giới thiệu bởi cơ quan quản lý nhân sự, cơ sở đào tạo bậc đại học/thạc sĩ hoặc đại sứ quán của quốc gia mà công dân đó được bảo hộ.

IV. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển gồm

1.1. Phiếu đăng ký dự tuyển có xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự (đối với người đã có việc làm) hoặc cơ sở đào tạo (nơi sinh viên vừa tốt nghiệp); hoặc được xác nhận nhân thân bởi chính quyền địa phương nơi cư trú (đối với người làm nghề tự do) (có dán ảnh và đóng dấu giáp lai, theo mẫu M1).

1.2. Bản sao công chứng của các văn bằng, chứng chỉ sau đây:

- Bằng và bảng điểm tốt nghiệp đại học;
- Bằng và bảng điểm thạc sĩ (không yêu cầu đối với người dự tuyển từ bậc đại học);

- Văn bằng, chứng chỉ minh chứng năng lực ngoại ngữ.

Các bằng và bảng điểm đại học và thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch tiếng Việt và nộp kèm theo bản công chứng Công nhận văn bằng của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.3. Bản gốc thư giới thiệu của nhà khoa học (theo mẫu M2).

1.4. Công văn giới thiệu dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp theo quy định hiện hành về việc đào tạo và bồi dưỡng công chức, viên chức (nếu người dự tuyển là công chức, viên chức) (tham khảo mẫu M3).

1.5. Bản gốc dự thảo đề cương nghiên cứu của người dự tuyển (theo mẫu M4).

1.6. Bản sao (các) bài báo hoặc báo cáo khoa học của người dự tuyển. Lưu ý:

- Mỗi bài báo hoặc báo cáo khoa học cần được sao chụp trang bìa (tạp chí hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học), trang mục lục và nội dung bài viết. Riêng kỷ yếu hội nghị, hội thảo cần sao chụp thêm trang có mã xuất bản ISBN.

- Nếu có số bài báo hoặc báo cáo khoa học nhiều hơn quy định thì người dự tuyển cần đóng thành tập và sắp xếp theo trật tự của bản kê khai danh mục ở trang bìa (theo mẫu M5).

1.7. 04 Ảnh 3x4, nền trắng, ghi rõ họ tên và ngày sinh của người dự tuyển sau ảnh.

2. Thời gian và địa điểm nộp hồ sơ

- Thời gian nộp hồ sơ: **từ ngày 01/12/2023 đến ngày 31/03/2024** (Buổi sáng từ 8h30 - 11h30; buổi chiều từ 13h30 - 16h00)

- Địa điểm nộp hồ sơ: Phòng Quản lý đào tạo, Học viện Chính sách và Phát triển, Khu Đô thị Nam An Khánh, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, Hà Nội.

V. CÁCH THỨC XÉT TUYỂN

Đánh giá người dự tuyển đào tạo tiến sĩ theo thang điểm 100, bao gồm hồ sơ dự tuyển (60 điểm) và trình bày dự thảo đề cương nghiên cứu (40 điểm). Người dự tuyển được xếp loại đạt nếu phần hồ sơ đạt từ 30 điểm trở lên và phần trình bày đạt từ 20 điểm trở lên.

1. Đánh giá hồ sơ dự tuyển, bao gồm các nội dung:

a. Điểm đánh giá văn bằng và kết quả đào tạo dựa trên mức độ uy tín của cơ sở đào tạo, điểm trung bình học tập, điểm luận văn thạc sĩ (nếu có);

b. Điểm đánh giá trình độ ngoại ngữ dựa trên văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ của người dự tuyển;

c. Điểm đánh giá dựa trên uy tín khoa học, sự gắn gũi về chuyên môn của người giới thiệu đối với người dự tuyển và ý kiến nhận xét và ủng hộ người dự tuyển trong thư giới thiệu;

d. Điểm đánh giá bài báo khoa học dựa trên mức độ uy tín của tạp chí đăng bài, chất lượng bài viết, sự phù hợp với hướng và ngành đăng ký của người dự tuyển;

đ. Điểm đánh giá chất lượng dự thảo đề cương nghiên cứu dựa trên sự thuyết phục về lý do lựa chọn đề tài, mức độ sâu sắc và bao quát của phần tổng quan các nghiên cứu có liên quan, tính khoa học thể hiện trong việc xác định mục tiêu, phương pháp nghiên cứu, văn phong trình bày.

e. Đánh giá khả năng hoàn thành nghiên cứu dựa trên tính khả thi của dự thảo đề cương và kế hoạch nghiên cứu.

2. Đánh giá phần trình bày dự thảo đề cương nghiên cứu

Người dự tuyển trình bày về dự thảo đề cương nghiên cứu trước tiểu ban chuyên môn xét tuyển. Tiểu ban chuyên môn đặt các câu hỏi để đánh giá người dự tuyển về các mặt:

a. Kiến thức: Sự am hiểu của người dự tuyển về vấn đề dự định nghiên cứu, về bản chất và yêu cầu của hoạt động nghiên cứu.

b. Tư chất và thái độ: bao gồm khả năng tư duy phân tích tổng hợp, thái độ nghiêm túc, tự tin và quyết tâm cao, có tính sáng tạo, trung thực, kỷ luật... của NCS.

VI. THỜI GIAN XÉT TUYỂN

1. Thời gian xét tuyển: Tháng 4/2024.
2. Thời gian công bố kết quả xét tuyển: Tháng 5/2024.
3. Thời gian nhập học và khai giảng (dự kiến): Tháng 5/2024.

VII. MỨC LỆ PHÍ, HỌC PHÍ

- Lệ phí tuyển sinh: 1.200.000 đồng/thí sinh.
- Học phí bổ sung kiến thức: 550.000 đồng/tín chỉ.
- Học phí chương trình tiến sĩ: được công bố theo Thông báo mức thu học phí hàng năm của Học viện Chính sách và Phát triển, mức tăng tối đa 15%/năm. Dự kiến mức học phí năm học 2024-2025: 36 triệu đồng/năm học.

VIII. THÔNG TIN LIÊN HỆ:

Phòng Quản lý đào tạo, Học viện Chính sách và Phát triển.

Điện thoại: (024)37957368; Hotline: 0944646366 hoặc 0976266589.

Email: quanlydaotao@apd.edu.vn

Website: <http://www.apd.edu.vn>

Học viện Chính sách và Phát triển trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT, Bộ KH&ĐT (để báo cáo);
- Các đơn vị thuộc Bộ KH&ĐT, Sở KH&ĐT;
- Các UBND, sở của các Tỉnh, TP;
- Các viện Nghiên cứu, các trường ĐH;
- Các Tổng công ty;
- Đảng ủy Học viện;
- Hội đồng học viện;
- Các đơn vị thuộc HV;
- Lưu: TCHC, P.QLDT.

GIÁM ĐỐC



PGS, TS. Trần Trọng Nguyên